

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 87/2026/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thiên V, sinh ngày 28/11/1989. Căn cước công dân số: 052089010052.

Nơi thường trú: Thôn X, xã Á, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh ngày 01/02/1989. Căn cước công dân số: 052189015957.

Nơi thường trú: Thôn X, xã Á, tỉnh Gia Lai.

Đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Á, huyện H, tỉnh Bình Định (nay là xã Á, tỉnh Gia Lai).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thiên V và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Thiên V và chị Nguyễn Thị Hòa thuận T ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Anh V và chị H cùng khai có 02 con chung tên Nguyễn Thiên An C, sinh ngày 20/6/2017 và Nguyễn Thiên Minh C1, sinh ngày 01/10/2023. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận, anh V trực tiếp nhận chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con Nguyễn Thiên An C và Nguyễn Thiên Minh C1 đến trưởng thành (đủ 18 tuổi).

2.2.1. Về cấp dưỡng tiền nuôi con: Tại thời điểm ly hôn, anh V và chị H thỏa thuận không cấp dưỡng tiền nuôi con nên không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng tiền nuôi con.

2.3. Về chia tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí DSST: Anh Nguyễn Thiên V tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh V đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0003293 ngày 08/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Anh V được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 16, ngày 22/4/2016, của Ủy ban nhân dân xã Ân, huyện H, tỉnh Bình Định (Nay là UBND xã Ân1, tỉnh Gia Lai) không còn giá trị pháp lý.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Gia Lai;
- UBND xã Ân Tường, tỉnh Gia Lai
(Bộ phận thực hiện việc đăng ký kết hôn);
- Phòng Thi hành án khu vực 5, tỉnh Gia Lai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng Tòa án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Huy

